

Số: M89 /KH-SNN

Trà Vinh, ngày 13 tháng 12 năm 2022

## KẾ HOẠCH

### Phòng chống hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn mùa khô năm 2022 - 2023 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh

Để chủ động phòng ngừa, ứng phó có hiệu quả đối với tình hình khô hạn, xâm nhập mặn mùa khô 2022 - 2023, đảm bảo nguồn nước phục vụ sản xuất cho diện tích lúa Đông Xuân 2022 - 2023 và Hè Thu 2023, cũng như đảm bảo cung cấp nước sinh hoạt cho người dân vùng bị ảnh hưởng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng Kế hoạch phòng chống hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn mùa khô năm 2022 - 2023 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh, cụ thể như sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

- Xác định cụ thể các nội dung công việc, trách nhiệm cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc tổ chức triển khai thực hiện các giải pháp phòng, chống hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn, phục vụ sản xuất nông nghiệp và dân sinh mùa khô năm 2022 - 2023 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh, đảm bảo được triển khai kịp thời, thống nhất và hiệu quả.

- Rà soát tình hình, đánh giá khả năng tác động của hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn trong mùa khô năm 2022 - 2023 đến lĩnh vực sản xuất nông nghiệp và nước sinh hoạt của nhân dân.

- Chủ động triển khai các giải pháp phòng, chống hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn phù hợp, có hiệu quả, đảm bảo an toàn nguồn nước sinh hoạt và sản xuất nông nghiệp, nhằm giảm đến mức thấp nhất thiệt hại do hạn hán, xâm nhập mặn, ổn định sản xuất và đời sống nhân dân.

### 2. Yêu cầu

- Các tổ chức, đơn vị có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chủ động thực hiện các giải pháp phòng, chống hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn, bảo vệ sản xuất nông nghiệp và đảm bảo cung cấp nước sinh hoạt cho nhân dân trong mùa khô năm 2022 - 2023.

- Sử dụng tiết kiệm nước, chủ động tích trữ nguồn nước để cung cấp cho vụ Đông Xuân 2022 - 2023 và Hè Thu 2023; đồng thời, phục vụ cho phát triển nuôi thủy sản, đặc biệt là cho diện tích sản xuất tôm - lúa.

- Chuẩn bị phương án, kế hoạch cấp nước, đảm bảo đủ nước sinh hoạt cho người dân vùng nông thôn, nhất là đối với người dân tại các khu vực khó khăn, vùng không có tuyến ống cấp nước, điều kiện giao thông đi lại không thuận tiện để lấy nước.

## **II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

### **1. Công tác chuẩn bị để chủ động phòng chống, ứng phó hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn mùa khô năm 2022 - 2023**

Nhằm chủ động phòng ngừa, ứng phó có hiệu quả đối với tình hình khô hạn, xâm nhập mặn đã được dự báo, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị các ngành có liên quan và địa phương, đơn vị triển khai thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp cụ thể như sau:

#### **1.1. Chi cục Thủy lợi**

- Phối hợp với Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh, Viện Khoa học Thủy lợi Miền Nam, Công ty TNHH MTV QLKT công trình thủy lợi tỉnh theo dõi chặt chẽ tình hình khí tượng thủy văn và diễn biến hạn, mặn; tăng cường công tác khảo sát, đánh giá tình hình xâm nhập mặn trên các tuyến kênh rạch chính, kịp thời thông báo cho các ngành, địa phương và nhân dân biết nhằm chủ động ứng phó trong sinh hoạt và sản xuất.

- Kiểm tra, đôn đốc các địa phương trực vớt lục bình và nạo vét hệ thống kênh nội đồng để khơi thông dòng chảy và trữ nước.

- Theo dõi, kiểm tra, tổng hợp tình hình thực hiện báo cáo về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo định kỳ hàng tháng, kết quả thực hiện công tác phòng chống hạn hán, xâm nhập mặn mùa khô năm 2022 - 2023.

#### **1.2. Công ty TNHH MTV QLKT công trình thủy lợi**

- Phối hợp các địa phương, xây dựng kế hoạch vận hành các cống đầu mối trên địa bàn phục vụ sản xuất vụ lúa Đông Xuân 2022 - 2023 và Hè Thu năm 2023.

- Tăng cường công tác quan trắc nguồn nước trên các kênh rạch chính, tại vị trí các cống đầu mối và trong nội đồng, tiến hành đóng triệt các cống đầu mối khi độ mặn  $\geq 1\%$ , đồng thời tranh thủ mở cửa lấy nước phòng chống khô, hạn khi độ mặn giảm  $<1\%$ . Tổ chức vận hành hợp lý các cống đầu mối đến nội đồng theo hướng tích ngọt dần các cống ở vùng từ hạ nguồn dần lên phía thượng nguồn (mặn đến đâu đóng cống ngăn mặn tích ngọt đến đó); đảm bảo mực nước ngọt đậm trong nội đồng phải đạt cao trình  $\geq +0.5m$ , trữ nước ngọt để đảm bảo nguồn nước tưới phục vụ cho sản xuất hợp lý tiết kiệm theo yêu cầu thực tế tại từng thời điểm, từng khu vực.

- Phối hợp với địa phương huy động lực lượng giải tỏa các vật cản trên kênh, rạch, triển khai trực vớt lục bình đảm bảo dòng chảy thông thoáng, đủ điều kiện dẫn nước tưới từ công trình đến hệ thống kênh dẫn.

- Đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình thủy lợi (sửa chữa cống, bọng, nạo vét kênh cấp II) đảm bảo tích trữ, điều tiết, cung cấp nước. Phấn đấu hoàn thành trong tháng 12 năm 2022 để đưa vào vận hành khai thác, kịp thời ngăn mặn, trữ ngọt phục vụ sản xuất và dân sinh vào đầu mùa khô năm 2022 - 2023.

- Rà soát, kiểm tra sửa chữa các cống đầu mối để đảm bảo quá trình vận hành không xảy ra sự cố, hạn chế tối đa tình trạng rò rỉ, thất thoát nước và trữ nước.

- Kiểm tra, đôn đốc việc triển khai phương án ngăn mặn, giữ ngọt tại các địa phương, tổng hợp các đề nghị của địa phương và báo cáo đề xuất về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Tổ chức thực hiện tốt công tác duy tu, sửa chữa các công trình và nạo vét kênh năm 2023 thuộc phạm vi quản lý theo kế hoạch đã được phê duyệt, đảm bảo thời gian và chất lượng.

### **1.3. Phòng Quản lý Xây dựng công trình**

Triển khai nhanh các công trình thủy lợi đã được bố trí vốn để đưa vào khai thác, sử dụng nhằm đảm bảo nguồn nước, khả năng trữ nước ngọt phục vụ tốt cho công tác phòng chống hạn, mặn, bảo vệ sản xuất.

### **1.4. Trung tâm Khuyến nông; Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật; Chi cục Chăn nuôi và Thú y; Chi cục Thủy sản**

- Đối với lĩnh vực trồng trọt: Kiểm tra, rà soát điều chỉnh cơ cấu cây trồng và lịch thời vụ sản xuất cho phù hợp, đặc biệt là vụ lúa Đông Xuân 2022 - 2023; khuyến cáo người dân xuống giống theo đúng lịch thời vụ và phù hợp với khả năng đáp ứng nguồn nước của từng vùng; sử dụng các giống thích nghi với điều kiện hạn mặn; ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật về canh tác, chăm sóc cây trồng trong điều kiện thiếu nước ngọt; tưới tự động, tưới nhỏ giọt, phun sương, tưới ướt khô xen kẽ... để tiết kiệm nước; khuyến cáo mức độ chịu mặn của một số loại cây trồng phổ biến để người dân biết và lấy nước tưới cho phù hợp; kiên quyết không để người dân sản xuất tự phát, không theo quy hoạch, ở những khu vực có nguy cơ thiếu nước tưới. Cây màu chỉ xuống giống ở những vùng canh tác truyền thống và chủ động được nguồn nước ngọt để tưới. Đối với cây ăn trái và cây lâu năm cần rà soát, khoanh vùng có nguy cơ bị ảnh hưởng bởi xâm nhập mặn, cân đối nguồn nước cần thiết trong thời gian bị ảnh hưởng xâm nhập mặn để chủ động tích trữ nước ngọt tưới cho cây trồng. Thường xuyên kiểm tra, kịp thời xử lý khi phát sinh dịch bệnh trên cây trồng trong mùa khô.

- Đối với lĩnh vực chăn nuôi: Hướng dẫn người dân dự trữ thức ăn, nước uống cho đàn vật nuôi; các biện pháp vệ sinh tiêu độc, sát trùng chuồng trại, phòng ngừa các loại dịch bệnh thường xảy ra đối với gia súc, gia cầm trong mùa khô; thường xuyên kiểm tra, kiểm soát, phát hiện kịp thời các ổ dịch để có biện pháp ứng phó, ngăn chặn. Mặt khác, hướng dẫn người dân trước khi hạn hán, xâm nhập mặn xảy ra cần có sự chuẩn bị các giải pháp để phòng, ứng phó, cụ thể như: Cải tạo hệ thống chuồng trại đảm bảo thoáng mát, lắp đặt quạt điện, hệ thống thông gió, phun sương trên mái chuồng hoặc trồng cây tạo bóng mát nhằm giảm bớt nhiệt độ chuồng nuôi; chăm sóc vật nuôi chu đáo, đảm bảo chế độ dinh dưỡng đầy đủ để nâng cao sức đề kháng; chủ động tiêm ngừa vắc xin đầy đủ cho vật nuôi theo quy định; thường xuyên theo dõi lịch đóng mở cổng thủy lợi lấy nước ngọt, đo kiểm tra độ mặn, qua đó lên kế hoạch trữ nước ngọt hợp lý để cung cấp nước

uống cho vật nuôi trong thời gian hạn mặn xảy ra bằng thùng nhựa composite, túi nhựa chuyên dùng, bể xây, đào ao trũng .v.v.

Khi xảy ra hạn mặn, kịp thời điều chỉnh, xử lý chuồng trại luôn thoáng mát để giảm bớt nhiệt độ chuồng nuôi, giúp vật nuôi hạn chế nhu cầu nước; hạn chế tối đa việc sử dụng nước mặn để dội rửa chuồng, máng ăn, máng uống để tránh vật nuôi uống nước mặn. Đối với nguồn nước ao, hồ trước khi sử dụng cần khử trùng khoảng 3 ngày mới cho vật nuôi uống, nhằm đảm bảo vệ sinh thú y.

- Đối với lĩnh vực nuôi trồng thủy sản: Hướng dẫn người dân biện pháp phòng chống, ứng phó hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn trong lĩnh vực thủy sản, theo dõi tình hình biến động của thời tiết và môi trường nước (nhiệt độ, độ mặn, pH,...) để hướng dẫn, khuyến cáo người dân bố trí loại con nuôi và thời vụ nuôi cho phù hợp.

### **1.5. Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn**

Xây dựng kế hoạch cấp nước cụ thể nhằm đáp ứng nhu cầu sinh hoạt của nhân dân trong mùa khô hạn, đảm bảo về số lượng và chất lượng để phục vụ nhân dân, trong đó cần chú trọng các giải pháp trọng tâm:

- Tăng cường công tác kiểm tra, duy tu bảo dưỡng, sửa chữa, nâng cấp các hệ thống cấp nước tại các nhà máy nước; chuẩn bị đầy đủ vật tư dự phòng để kịp thời khắc phục những hư hỏng trên các tuyến ống, đảm bảo vận hành các nhà máy nước liên tục phục vụ sinh hoạt cho nhân dân.

- Đẩy nhanh tiến độ thi công các trạm cấp nước sinh hoạt tập trung (trạm mở rộng, trạm xây dựng mới) theo dự án đã được phê duyệt; tập trung hoàn thành đúng tiến độ thi công mở rộng các tuyến ống cấp nước và lắp đặt đồng hồ nước cho người dân để đưa vào vận hành, khai thác, cung cấp nước sinh hoạt kịp thời; đặc biệt phải đảm bảo cung cấp nước sinh hoạt cho các hộ dân ở địa bàn các huyện còn khó khăn, bị thiếu nước, nhằm cung cấp đủ nước sinh hoạt trong mùa khô năm 2022 - 2023.

- Nạo vét các ao chứa nước thô, nhằm tăng lượng dự trữ nước ngọt và thường xuyên đo kiểm tra độ mặn tại các công trình cấp nước tập trung sử dụng nước mặt để có kế hoạch lấy nước hợp lý phục vụ cho công tác vận hành, khai thác, cung cấp cấp nước sinh hoạt cho người dân.

### **1.6. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố**

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tăng cường theo dõi, chỉ đạo thực hiện công tác chuẩn bị phòng chống, ứng phó hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn mùa khô năm 2022 - 2023 tại địa phương với phương châm:

- Triển khai theo dõi chặt chẽ các thông tin về tình hình diễn biến hạn hán và xâm nhập mặn từng khu vực trên địa bàn để có biện pháp chủ động phòng, chống có hiệu quả.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động nhân dân chủ động thực hiện các biện pháp phòng chống, ứng phó hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn (đắp

đập tạm, bờ bao cục bộ,...) để ngăn mặn, trữ ngọt, thực hiện các biện pháp trữ nước trong mương vườn và các biện pháp truyền thống khác để phục vụ sản xuất, chăn nuôi.

- Chỉ đạo Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao, Trạm truyền thanh các xã, thị trấn biên tập các chuyên mục tuyên truyền, vận động nhằm nâng cao tính chủ động, tích cực của người dân trong việc trữ nước mưa, nước ngọt phục vụ nhu cầu sinh hoạt và chăn nuôi, sản xuất; thường xuyên thông tin về diễn biến tình hình xâm nhập mặn để người dân biết, chủ động ứng phó.

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn khảo sát, tổ chức đắp đập tạm thời ở những nơi xung yếu để chủ động ngăn mặn xâm nhập cục bộ.

- Kiên quyết không cho người dân tổ chức sản xuất ở những vùng có nguy cơ thiếu nước, có khả năng bị ảnh hưởng xâm nhập mặn và ngoài vùng quy hoạch; chỉ đạo sản xuất theo đúng lịch thời vụ.

- Phối hợp với Chi cục Thủy lợi, Công ty TNHH MTV QLKT công trình thủy lợi tổ chức kiểm tra, rà soát hệ thống công trình thủy lợi tại địa phương (cống, đập ngăn mặn,...) để kịp thời duy tu, sửa chữa nếu có hư hỏng.

- Tiếp tục vận động, huy động các nguồn lực để hỗ trợ dụng cụ, phương tiện chứa nước cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, gia đình chính sách những vùng còn khó khăn về nước ngọt để có điều kiện trữ nước, vận động nhân dân đấu nối đường ống dẫn nước vào nhà khi có đường ống đi ngang.

- Kiểm tra hệ thống các đập, đê bao, bờ bao ngăn mặn, nếu chưa đảm bảo phải tổ chức gia cố, bồi trúc kịp thời. Tập trung mọi nguồn lực, phương tiện nạo vét kênh mương nội đồng, khơi thông dòng chảy, giải tỏa các vật cản, trực vớt lục bình trên các tuyến kênh, đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các công trình thủy lợi nội đồng (cấp 3) đảm bảo kết thúc chậm nhất vào ngày 30 tháng 6, theo Công văn số 2835/UBND ngày 29/7/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh; chuẩn bị các phương tiện bơm tát, chủ động lấy nước bơm chuyển từ các tuyến kênh cấp 2 bơm vào kênh cấp 3 sau đó bơm tát vào mặt ruộng trong trường hợp cần thiết.

- Thực hiện các giải pháp công trình năm 2023 thuộc phạm vi quản lý, gồm: Nạo vét 366 kênh cấp III, sửa chữa, tu bổ 30 công trình bờ bao, 66 bọng các loại, ước tổng kinh phí khoảng 41,766 tỷ đồng (*Phụ lục đính kèm*).

## **2. Các kịch bản rủi ro thiên tai và giải pháp phòng chống, ứng phó**

### **2.1. Dự báo tình hình**

Theo nhận định của Viện Khoa học thủy lợi miền Nam tại Hội nghị sơ kết sản xuất, trồng trọt vụ Thu Đông, vụ mùa năm 2022, triển khai kế hoạch sản xuất vụ Đông Xuân 2022 - 2023 tại các tỉnh, thành phố Nam Bộ, do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức ngày 22/9/2022, dự báo, tình hình xâm nhập mặn có thể sẽ xảy ra sớm vào tháng 12 tới đây, điều này sẽ ảnh hưởng đến sản xuất vụ Đông Xuân 2022 - 2023.

Trên cơ sở Bản tin đột xuất ngày 03/11/2022 của Viện Khoa học Thủy lợi

Miền Nam dự báo nguồn nước vùng đồng bằng sông Cửu Long cho thấy, mùa khô năm 2022 - 2023 mặn có thể xâm nhập sớm hơn trung bình đến 01 tháng ở các vùng cửa sông ven biển và có thể diễn biến bất thường, vùng ven biển đồng bằng sông Cửu Long: Tháng 01 - 02 ranh mặn 4g/l (4%) xâm nhập sâu 40 - 50 km và bất thường có thể làm mặn vào sâu 50 - 65 km; từ giữa tháng 3 đến cuối mùa khô, mặn có thể giảm, ranh mặn 4g/l (4%) xâm nhập ở mức 45 - 60 km.

Trước nhận định trên có thể xảy ra các tình huống rủi ro thiên tai sau:

a) Rủi ro thiên tai cấp độ 1: Trường hợp 02 cửa sông Cổ Chiên và sông Hậu bị nhiễm mặn, với ranh giới độ mặn 4% xâm nhập vào sâu đến 35 km tính từ cửa sông, trong thời kỳ dài:

- Trên sông Cổ Chiên: Độ mặn 4% xâm nhập đến cống rạch Cầu Kênh.
- Trên sông Hậu: Độ mặn 4% xâm nhập đến cống Út Cầm.
- Dự báo: Thời gian xuất hiện vào khoảng từ tháng 01 đến tháng 3 năm 2023.

- Khu vực có khả năng bị ảnh hưởng: Các huyện Duyên Hải, Cầu Ngang, Trà Cú, thị xã Duyên Hải và một số xã của huyện Tiểu Cần, Châu Thành và thành phố Trà Vinh.

b) Rủi ro thiên tai cấp độ 2: Trường hợp 02 cửa sông Cổ Chiên và sông Hậu bị nhiễm mặn với ranh giới độ mặn 4% xâm nhập vào sâu đến 50 km tính từ cửa sông, trong thời kỳ dài và nắng nóng, khô hạn thiểu nước kéo dài nhiều tháng, nguồn nước ngọt trong sông bị thiểu hụt trên 40% so với trung bình nhiều năm.

- Trên sông Cổ Chiên: Độ mặn 4% xâm nhập đến cống Cái Hóp.
- Trên sông Hậu: Độ mặn 4% xâm nhập đến cống Rạch Rum.
- Khu vực có khả năng bị ảnh hưởng: Các huyện Duyên Hải, Cầu Ngang, Trà Cú, thị xã Duyên Hải, Tiểu Cần, Châu Thành, thành phố Trà Vinh và một số xã của huyện Cầu Kè và Càng Long.
- Dự báo: Thời gian xuất hiện vào khoảng tháng 12, năm 2022, tháng 01 đến tháng 3 năm 2023.

## **2.2. Công tác chỉ đạo phòng chống, ứng phó**

Các cơ quan, đơn vị có liên quan; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chủ động triển khai các biện pháp phòng chống, ứng phó hạn hán, thiểu nước, xâm nhập mặn mùa khô năm 2022 - 2023 theo kế hoạch, phương án của đơn vị, địa phương đã được xây dựng, trong đó, tập trung thực hiện một số nhiệm vụ, như sau:

a) Trường hợp xảy ra rủi ro thiên tai cấp độ 1

- Chi cục Thủy lợi:

+ Theo dõi chặt chẽ diễn biến tình hình xâm nhập mặn, thường xuyên cập nhật, thông tin về số liệu đo mặn trên các sông, kênh, rạch đến địa phương để chủ động phòng tránh, ứng phó và có kế hoạch trữ nước.

+ Kịp thời tham mưu Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp Đài phát thanh và Truyền hình Trà Vinh, Báo Trà Vinh để theo dõi, cập nhật thông tin, thông báo diễn biến xâm nhập mặn, các thông tin dự báo, cảnh báo tình hình thời tiết, các văn bản chỉ đạo của Trung ương, tỉnh về ứng phó xâm nhập mặn .v.v.

+ Phối hợp với công ty TNHH MTV QLKT công trình thủy lợi xây dựng kế hoạch vận hành các cống đầu mối cho phù hợp.

+ Kịp thời tham mưu Sở trinh sát có thẩm quyền quyết định công bố cấp độ rủi ro thiên tai do hạn mặn theo đúng quy định.

- Công ty TNHH MTV QLKT công trình thủy lợi Trà Vinh:

+ Theo dõi tình hình xâm nhập mặn, thường xuyên vận hành mở lối nước các cống Cái Hóp, Láng Thé, Tân Dinh, Bông Bót, Rạch Rum để tiếp nước ngọt cho các vùng phía dưới, đáp ứng tối đa nhu cầu dùng nước của địa phương, đảm bảo phục vụ tốt nhu cầu sản xuất, sinh hoạt và hạn chế thiệt hại do hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn gây ra.

+ Thường xuyên kiểm tra nguồn nước trong công trình thủy lợi; tăng cường trữ nước vào công trình thủy lợi khi độ mặn ở mức cho phép, có kế hoạch phân phối nước hợp lý để đảm bảo cung cấp đầy đủ cho các nhu cầu thiết yếu trong sinh hoạt và sản xuất nông nghiệp của dân.

+ Thông báo lịch đóng mở cống để nhân dân biết, để người dân chủ động phòng tránh và có kế hoạch trữ nước.

- Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn:

+ Chủ động cấp nước theo mạng lưới quản lý, kịp thời xử lý khi mặn ảnh hưởng đến nguồn nước thô của các nhà máy sử dụng nước mặt để cung cấp nước cho người dân.

+ Tổ chức đấu nối mạng cấp nước; vận hành các điểm cấp nước tập trung đã được xây dựng; đảm bảo hoạt động cấp nước cho người dân ở nơi chưa có nguồn nước máy để người dân có nước ngọt sinh hoạt.

- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

+ Theo dõi chặt chẽ diễn biến tình hình nguồn nước, xâm nhập mặn để tổ chức ứng phó cho phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

+ Phối hợp với Công ty TNHH MTV QLKT công trình thủy lợi để vận hành các công trình thủy lợi linh hoạt, phù hợp với diễn biến tình hình xâm nhập mặn.

+ Tăng cường phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai các giải pháp phù hợp, nhằm cung cấp nước phục vụ sinh hoạt cho người dân.

+ Tổ chức các điểm đo mặn tập trung để kịp thời khuyến cáo người dân lấy và trữ nước khi độ mặn ở mức cho phép.

b) Trường hợp xảy ra rủi ro thiên tai cấp độ 2:

Rút kinh nghiệm trong đợt hạn mặn cực đoan mùa khô các năm 2015 – 2016, 2019 - 2020 đã gây thiệt hại nặng nề cho sản xuất và ảnh hưởng rất lớn đến

tất cả các lĩnh vực đời sống, sản xuất của người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, trong đó tình trạng thiếu nước ngọt sản xuất, gây thiệt hại vụ lúa Đông Xuân là rất nghiêm trọng.

Để chủ động, ứng phó và đảm bảo đủ nước ngọt phục vụ nhu cầu sinh hoạt và sản xuất của người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh trong mùa khô năm 2022 - 2023, nhất là khi xảy ra rủi ro thiên tai cấp độ 2 (tình huống bất lợi nhất). Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan ngoài việc tiếp tục thực hiện các biện pháp ứng phó đối với rủi ro thiên tai như cấp độ 1, cần tổ chức thực hiện ngay một số giải pháp cấp bách, cụ thể:

- Thường trực Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai tỉnh trực tiếp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và các Sở, ngành, địa phương liên quan nhằm huy động lực lượng, vật tư, phương tiện để vận chuyển nước ngọt phục vụ sinh hoạt cho người dân, bệnh viện, trường học khi cần thiết và tăng cường công tác phòng, chống dịch bệnh cho người dân.

- Chi cục Thủy lợi: Thường xuyên theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện nghiêm túc các biện pháp ứng phó đối với rủi ro thiên tai, kịp thời tham mưu Sở xử lý các khó khăn, vướng mắc.

- Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Chi cục Chăn nuôi và Thú y, Chi cục Thủy sản, Trung tâm Khuyến nông: Phối hợp với các ngành có liên quan và địa phương cử cán bộ kỹ thuật tăng cường công tác kiểm tra, kịp thời phát hiện và xử lý khi phát sinh dịch bệnh đối với cây trồng, vật nuôi, nuôi trồng thủy sản nhằm hạn chế thiệt hại.

- Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn: Vận hành tốt các nhà máy, trạm cấp nước tập trung; huy động mọi nguồn lực tổ chức cấp nước cho các nơi không có đường ống cấp nước máy để đảm bảo cấp đủ nước sinh hoạt cho người dân.

- Các phòng, ban, đơn vị trực thuộc Sở còn lại theo chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm thực hiện và phối hợp thực hiện các nội dung liên quan đến các biện pháp ứng phó hạn hán, xâm nhập mặn mùa khô năm 2022 - 2023.

- Công ty TNHH MTV QLKT công trình thủy lợi Trà Vinh: Xây dựng, triển khai thực hiện kế hoạch vận hành, điều tiết, cung cấp nước phù hợp với kịch bản rủi ro thiên tai cấp độ 2 để đảm bảo nguồn nước phục vụ sản xuất của người dân, doanh nghiệp và các tổ chức, cá nhân trên địa bàn.

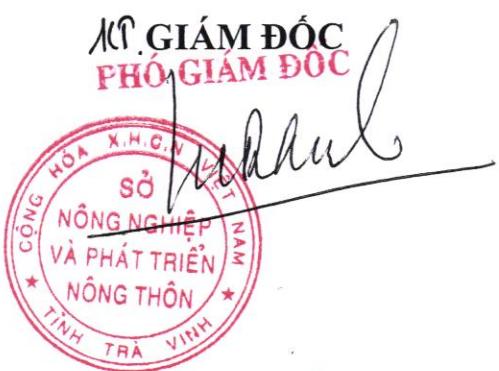
- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố: Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn và địa phương các xã, phường, thị trấn bằng mọi biện pháp công trình và phi công trình để ứng phó hạn hán, xâm nhập mặn mùa khô năm 2022 - 2023. Kịp thời thống kê, báo cáo tình hình thiệt hại do hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn (nếu có) theo Thông tư liên tịch số 43/2015/TTLT-BNNPTNT-BKHĐT ngày 23/11/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc hướng dẫn thống kê, đánh giá thiệt hại do thiên tai gây ra, báo cáo về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ nội dung Kế hoạch này, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị Công ty TNHH MTV QLKT công trình thủy lợi và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị trực thuộc Sở triển khai thực hiện ngay; đồng thời chủ động thực hiện các biện pháp ứng phó hạn hán, xâm nhập mặn mùa khô năm 2022 - 2023 theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị./.

*Nơi nhận:*

- UBND tỉnh (b/c);
- GD; các PGĐ Sở;
- UBND các huyện, TX, thành phố;
- Công ty TNHH MTV QLKT CTTL;
- Các đơn vị trực thuộc Sở;
- Lưu: VT, CCTL.



*Lê Quang Răng*

**Phụ lục:**

**SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ TỈNH NAM ĐỊNH**  
**Dự trù kinh phí thực hiện công trình thủy lợi nội đồng (Công trình cấp 3)**  
**phục vụ phòng, chống hạn vụ Đông Xuân 2022 - 2023, vụ Hè Thu 2023**  
*(Ban hành kèm theo Kế hoạch số: M89/KH-SNN ngày 15 tháng 12 năm 2022 của Sở Nông nghiệp và PTNT)*

Huyện, thị	Kênh mương nội đồng			Bờ bao			Bọng	Tổng công trình	Tổng chiều dài (m)	Tổng khối lượng (m3)	Tổng vốn (triệu đồng)					
	Số công trình (CT)	Nạo vét		Số công trình (CT)	Tu bồi, gia cố											
		C.dài (m)	KL (m3)		C.dài (m)	KL (m3)										
<b>Tổng cộng</b>	<b>366</b>	<b>340.632</b>	<b>874.359</b>	<b>30</b>	<b>20.235</b>	<b>104.283</b>	<b>66</b>	<b>462</b>	<b>360.867</b>	<b>978.642</b>	<b>41.766</b>					
Thị xã Duyên Hải	6	7.150	42.900	0	0	0	0	6	7.150	42.900	866					
Huyện Duyên Hải	8	15.300	45.900	0	0	0	0	8	15.300	45.900	1.000					
Huyện Cầu Ngang	67	59.330	148.918	0	0	0	0	67	59.330	148.918	3.322					
Huyện Châu Thành	104	77.678	160.295	1	2.200	4.400	28	133	79.878	164.695	7.600					
TP.Trà Vinh	11	9.800	40.200	0	0	0	1	12	9.800	40.200	1.276					
Huyện Tiều Càn	38	24.964	63.020	0	0	0	0	38	24.964	63.020	1.890					
Huyện Cầu Kè	27	39.160	117.480	14	1.000	3.500	0	41	40.160	120.980	6.277					
Huyện Càng Long	39	46.615	97.891	0	0	0	21	60	46.615	97.891	2.466					
Huyện Trà Cú	66	60.635	157.755	15	17.035	96.383	16	97	77.670	254.138	17.069					